

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỜNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT**  
**GIAI ĐOẠN 2014 - 2018**

**Đơn vị: Công ty Viễn thông Quốc tế**  
**Thuộc Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông**  
**(Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam)**

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH:**

**1. Đặc điểm, tình hình:**

- Công ty Viễn thông quốc tế (VNPT - International): Trụ sở tại 97 Nguyễn Chí Thanh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Điện thoại: 38410016, Fax: 38357393. Website: [www.vnpti.vn](http://www.vnpti.vn).

- Là đơn vị thành viên, hạch toán phụ thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam được thành lập ngày 31/3/1990 theo quyết định số: 347/QĐ-TCBĐ của Tổng cục Bưu điện; ngày 09/6/1996 Tổng cục Bưu điện theo quyết định số 423/TCCB-LĐ thành lập doanh nghiệp nhà nước Công ty Viễn thông Quốc tế và quyết định số 197/HĐQT-TC ngày 20/7/1996 Hội đồng quản trị Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam (nay là Tập đoàn BCVT Việt Nam) về việc phê chuẩn điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Viễn thông Quốc tế.

- Ngày 10/6/2016, Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam có quyết định số 175/QĐ-VNPT-HĐTV-NL ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Viễn thông quốc tế (Công ty); theo đó Công ty có Văn phòng Công ty (tại Hà Nội), các đơn vị trực thuộc là Trung tâm viễn thông quốc tế Miền Nam (trụ sở tại TP.Hồ Chí Minh), Trung tâm viễn thông quốc tế Miền Trung (trụ sở tại Đà Nẵng), Trung tâm thông tin vệ tinh (Trụ sở tại Hà Nội).

- Thực hiện các quyết định của Tập đoàn VNPT trong việc tái cơ cấu, Công ty bàn giao phần lớn hệ thống mạng lưới và điều chuyển nguồn lực đến Tổng Công ty Hạ tầng mạng và Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (tháng 7/2015).

- Thực hiện Quyết định số 31/QĐ-VNPT-HĐTV-NL ngày 26/3/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn VNPT về việc cơ cấu lại hoạt động kinh doanh quốc tế, theo đó chuyển Công ty Viễn thông Quốc tế về làm đơn vị kinh tế trực thuộc Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông đảm nhận việc kinh doanh toàn bộ các dịch vụ Viễn thông quốc tế và vệ tinh Vinasat 1, 2 cũng như các hệ thống thông tin vệ tinh khác. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật thông tin vệ tinh Vinasat được chuyển đến Tổng Công ty Hạ tầng mạng quản lý vận hành, khai thác. Công ty Viễn thông Quốc tế thực hiện kế thừa toàn bộ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của Công ty từ trước đến nay.

- Trình độ đội ngũ hiện nay của Công ty: Tiến sỹ: 01 người; Thạc sỹ: 41 người; Đại học: 92 người, Trung cấp: 04 người; Cao đẳng: 01 người; Công nhân và chưa qua đào tạo: 03 người.

- Đảng bộ Công ty là Đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông. Đảng bộ Công ty có 7 chi bộ trực thuộc với 80 đảng viên.

- Công đoàn Công ty là Công đoàn cơ sở thành viên thuộc Công đoàn Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông. Đoàn thanh niên CSHCM Công ty là Đoàn cơ sở, thuộc Đoàn thanh niên Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông, hiện nay có 34 đoàn viên.

## **2. Chức năng, nhiệm vụ cơ bản:**

Công ty Viễn thông Quốc tế (VNPT-I) có các chức năng:

- Xây dựng chính sách kinh doanh các sản phẩm dịch vụ, chăm sóc khách hàng; và điều hành, giám sát, hỗ trợ bán hàng/ chăm sóc khách hàng thống nhất trên toàn quốc.

- Tổ chức kinh doanh (tiếp thị, bán hàng, các hoạt động sau bán hàng, chăm sóc khách hàng) các sản phẩm/dịch vụ Viễn thông - Công nghệ thông tin của VNPT trên thị trường ngoài biên giới Việt Nam (quốc tế); Kinh doanh các dịch vụ viễn thông của VNPT với khách hàng Quốc tế.

- Tổ chức kinh doanh các sản phẩm/dịch vụ từ hệ thống vệ tinh Vinasat 1 và Vinasat 2.

- Chủ trì công tác phòng chống gian lận cước quốc tế.

- Ký kết các thỏa thuận, hợp đồng với đối tác để mở rộng các hệ thống Cache (Google Cache, Facebook Cache, Akamai Cache, CNC Cache, ....).

- Ký kết các hợp đồng và thiết lập các POP quốc tế của VNPT; Quản lý khai thác các POP truyền dẫn.

- Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công của Tổ đàm phán của VNPT với các nhà khai thác viễn thông quốc tế.

- Tổ chức, quản lý các Văn phòng đại diện của VNPT-I tại nước ngoài theo phân giao của Tập đoàn/Tổng công ty.

- Tổ chức các hoạt động kinh doanh khác trong phạm vi được Tổng công ty cho phép và phù hợp với quy định của Tập đoàn, của pháp luật.

## **II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:**

### **1. Hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ được giao:**

Để đáp ứng nhu cầu thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, lãnh đạo của Đảng, Nhà nước và phục vụ đời sống xã hội nói chung, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói riêng, được sự quan tâm của Lãnh đạo Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam, trong giai đoạn 2014 - 2018, Công ty Viễn thông quốc tế tiếp tục đầu tư, phát triển, mở rộng và hiện đại hóa đồng bộ cả về hệ thống truyền dẫn và chuyển mạch, bằng công nghệ hiện đại, tương thích với các nước trên thế giới; các hệ thống

truyền dẫn qua vệ tinh, qua cáp quang trên đất liền, trên biển do Công ty quản lý đã làm cho mạng viễn thông quốc tế của Việt Nam ngày càng hoàn thiện, đáp ứng nhu cầu phát triển các dịch vụ viễn thông quốc tế và Internet của VNPT nói riêng và của toàn Việt Nam nói chung. Sự phát triển về mạng lưới VTQT không chỉ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, mà còn đáp ứng việc cấp kênh liên lạc quốc tế cho các doanh nghiệp trong nước khai thác các dịch vụ viễn thông quốc tế và Internet.

Là đơn vị quản lý, khai thác, kinh doanh các dịch vụ viễn thông quốc tế của VNPT, những năm qua Công ty VNPT-I đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của mình, đảm bảo dung lượng đường truyền kết nối quốc tế phục vụ phát triển các dịch vụ viễn thông, Internet và các dịch vụ giá trị gia tăng khác của Tập đoàn, của Tổng Công ty Vinaphone (từ tháng 4/2018) và một phần cung cấp cho các doanh nghiệp bên ngoài VNPT, đáp ứng nhu cầu phát triển các dịch vụ viễn thông và công nghệ thông tin, đặc biệt là Internet tốc độ cao. Với phương châm cung cấp cho khách hàng, người tiêu dùng các dịch vụ viễn thông, tin học chất lượng ngày càng tốt hơn, giá cước ngày càng thấp hơn, Công ty Viễn thông Quốc tế - đơn vị có nhiều kinh nghiệm trong việc tổ chức, triển khai thực hiện các dự án với các đối tác quốc tế - được giao thay mặt Tập đoàn tìm kiếm đối tác, đàm phán, tham gia khai thác các tuyến cáp quang biển quốc tế và không ngừng mở rộng quan hệ với các đối tác viễn thông lớn trên thế giới.

**a. Tình hình và khó khăn của thị trường dịch vụ viễn thông quốc tế trong 5 năm qua:**

Giai đoạn 2014 - 2018, tình hình SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn do các dịch vụ viễn thông quốc tế truyền thống (điện thoại, chuyển vùng quốc tế, truyền dẫn quốc tế, dịch vụ vệ tinh...) tiếp tục suy giảm nhiều so với các năm trước.

• *Đối với dịch vụ thoại:*

Mặc dù giá cước dịch vụ kết chuyển lưu lượng thoại chiều về được kiểm soát, duy trì trong những năm gần đây. Tuy nhiên, tổng lưu lượng điện thoại quốc tế liên tục suy giảm, cụ thể là:

Kỳ	2014	2015	2016	2017	2018
Lưu lượng (triệu phút)	706,420	598,642	496,267	360,516	239,388
% năm nay/năm trước		85%	83%	73%	66%

• *Đối với dịch vụ chuyển vùng quốc tế (roaming):*

Bên cạnh nguyên nhân dịch vụ truyền thống dần bị thay thế bởi các dịch vụ mới như OTT, mạng xã hội, SIM nội địa, SIM du lịch, các dịch vụ data 3G/4G ngày càng rẻ và phổ biến trên toàn thế giới, ... Nguyên nhân chủ yếu làm doanh thu dịch vụ Roaming giảm mạnh là do từ giữa năm 2017, cơ quan quản lý Nhà nước bỏ quy định quản lý giá cước dịch vụ roaming, dẫn đến cước liên mạng trung bình dịch vụ

thoại giảm 6 lần, cước Data giảm hơn 100 lần, trong khi sản lượng data tăng không tương ứng (8 lần). Cụ thể là:

Năm	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu dịch vụ roaming chiều inbound	450 tỷ đồng	672 tỷ đồng	706 tỷ đồng	496 tỷ đồng	195 tỷ đồng

Một số đối tác, khách hàng lớn của Công ty gặp khó khăn trong kinh doanh phải thu hẹp quy mô, đồng thời những thay đổi của cơ quan quản lý đã có những tác động lớn đến chính sách kinh doanh dịch vụ của đối tác; Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thực hiện tái cơ cấu, có những thay đổi về cơ chế kinh tế nội bộ; đồng thời, việc cơ cấu lại hoạt động kinh doanh quốc tế tháng 4/2018 và tháng 11/2018, việc thay đổi mô hình tổ chức đã tác động và có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

• *Đối với dịch vụ truyền số liệu quốc tế:*

Trên thế giới: Giá dịch vụ băng thông quốc tế trung bình giảm 30% từ 2014 đến 2017, năm 2018 vẫn tiếp tục sụt giảm đặc biệt sau khi một số tuyến cáp nâng cấp với dung lượng lớn. Nhu cầu băng thông quốc tế tiếp tục tăng đặc biệt là nhu cầu băng thông Intra-Asia vì các nhà cung cấp nội dung (CP) đã tiến hành đặt thiết bị tại Hongkong, Singapore, Nhật Bản, Đài Loan.

Trong nước: Nhu cầu băng thông chuyển từ 1x10G sang 1x100G tiến tới giao diện kênh lên 2x100G và giá liên tục giảm. Nhu cầu về hoán đổi dung lượng sẽ tăng để các bên tối ưu hóa dung lượng cáp biển đầu tư, giảm chi phí phát sinh do mua ngoài, đồng thời giảm đầu tư vào hệ thống mới. Trong khi dung lượng cáp biển của VNPT đầu tư chưa kịp thời nên chưa có sẵn để bán hoặc hoán đổi.

• *Đối với dịch vụ vệ tinh Vinasat:*

Giá dịch vụ giảm mạnh do thị trường cung vượt cầu, các nước trong khu vực phóng vệ tinh riêng: Laosat-1, Myamarsat-1... làm dư thừa dung lượng dẫn tới cuộc đua giảm giá để cạnh tranh, nhiều nhà khai thác bán dưới giá thành để tận thu.

Sự phát triển mạnh và phổ biến của các mạng cáp quang, di động 3G/4G, Truyền hình IP/Internet... hiện nay đã làm cho các nhà cung cấp dịch vụ vệ tinh truyền thống kinh doanh ngày càng khó khăn, thua lỗ dẫn tới cắt giảm nhu cầu dịch vụ và dung lượng khai thác. Khách hàng cung cấp dịch vụ truyền hình trong nước như: VSTV, VTC, HTV, AVG, ... kinh doanh khó khăn, thuê bao sụt giảm nên tiết giảm chi phí, cắt giảm kênh, sử dụng công nghệ để tối ưu hóa băng thông làm giảm nhu cầu sử dụng băng thông, tổ chức đấu thầu để giảm giá thuê dịch vụ.

***b. Các giải pháp tích cực nhằm hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh***

Do thấy được những khó khăn, thách thức khách quan và chủ quan, Công ty đã có những biện pháp tích cực, chủ động để đạt được những thành tích nổi bật như:

- Tổ chức quản lý, vận hành tốt vệ tinh Vinasat-1 và Vinasat-2: Điều khiển, duy trì và kéo dài thời gian sống của vệ tinh với tính kỷ luật và trình độ kỹ thuật cao. Trong suốt thời gian qua, đội ngũ cán bộ kỹ thuật của Công ty luôn chủ động trao đổi và hợp tác với Lockheed Martin (nhà sản xuất vệ tinh), cơ quan giám sát không gian Hoa Kỳ (Jspoc), các nhà khai thác vệ tinh lớn như SES, JCSAT để tiếp cận và làm chủ công tác điều khiển vệ tinh, tích lũy kinh nghiệm. Vì vậy, cán bộ của VNPT-I không chỉ làm tốt công tác điều khiển vệ tinh, mà còn chủ động xử lý được các vấn đề kỹ thuật phát sinh trong quá trình khai thác vận hành, đảm bảo vệ tinh Vinasat luôn ở vị trí quỹ đạo an toàn, duy trì tốt tuổi thọ cho hai quả vệ tinh. Các cơ quan đơn vị, khách hàng trong nước và khách hàng nước ngoài sử dụng băng tần vệ tinh VINASAT đều rất hài lòng với chất lượng dịch vụ; qua đó đã đóng góp cho công cuộc phát triển kinh tế xã hội, khẳng định chủ quyền không gian trên quỹ đạo và góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng của đất nước.

Từ tháng 4/2018, hệ thống kỹ thuật vệ tinh Vinasat -1, Vinasat-2 được chuyển giao đến Tổng Công ty hạ tầng mạng (VNPT-NET) và Công ty tiếp tục được giao nhiệm vụ kinh doanh các sản phẩm/ dịch vụ trên vệ tinh Vinasat 1 -2. Trong các năm qua, Công ty đã duy trì được các hợp đồng lớn đã ký với các khách hàng lớn trong nước như: VTV, HTV, VOV, VOH, VTC, Công ty TNHH truyền hình số vệ tinh Việt Nam (VSTV), Xi nghiệp liên doanh Vietsopetro, ... và các khách hàng nước ngoài như: Thaicom, ABTV (Thailand), Websatmedia (Singapore), ...

- Ngoài nhiệm vụ SXKD có hiệu quả, Công ty còn đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc phòng, khắc phục hậu quả thiên tai, phục vụ thông tin liên lạc của các xã vùng sâu, vùng xa, biển đảo trên toàn quốc.

- Đặc biệt, với vị thế, uy tín, kinh nghiệm của mình, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác phát hình quốc tế phục vụ những sự kiện lớn của đất nước về chính trị, ngoại giao, thể thao, văn hoá như: Năm 2014: Hội nghị thượng đỉnh Á - Âu ASEM 5; năm 2016: Hội nghị thượng đỉnh ASEAN và 8 nước đối tác (Hoa Kỳ, Trung Quốc, Nhật Bản...); năm 2017: Diễn đàn APEC Việt Nam; năm 2018: Diễn đàn kinh tế thế giới về ASEAN (WEF ASEAN) và năm 2019 hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều Tiên, ...

- Trong bối cảnh dịch vụ viễn thông quốc tế, đặc biệt là dịch vụ điện thoại, chuyển vùng quốc tế (Roaming quốc tế) chịu tác động rất lớn từ các dịch vụ miễn phí OTT, từ chính sách giá cước của cơ quan quản lý nhà nước, việc duy trì các đối tác cũ và hợp tác với các đối tác mới hết sức khó khăn. Tuy nhiên, bằng uy tín và những giải pháp tích cực, Công ty tiếp tục duy trì, phát triển kinh doanh, hợp tác song phương với các đối tác lớn tại nhiều khu vực trên thế giới như: ký kết hợp đồng giảm cước IOT với 163 đối tác/231 mã mạng/89 quốc gia như: AT&T, Verizon (Mỹ), Tập đoàn Vodafone, Tập đoàn Telefonica O2, China Mobile (Trung Quốc), NTT DoCoMo, Softbank (Nhật), SK, KT (Hàn Quốc), Singtel, StarHub (Singapore), Hutchison, PCCW (Hong Kong),...

- Khi một số đối tác thoại truyền thống cơ nhỏ phạm vi kinh doanh dẫn đến doanh thu từ các đối tác này bị sụt giảm mạnh, Công ty đã chủ động tìm kiếm và ký kết hợp tác với các đối tác mới, gia tăng cơ hội để hạn chế bớt sự phụ thuộc vào các

đối tác truyền thông đã bị co hẹp phạm vi và quy mô hợp tác. Đồng thời, đẩy mạnh đàm phán giá cước liên mạng cạnh tranh và phù hợp với thị trường trong nước, khu vực và thế giới.

- Trong bối cảnh đàm phán thương lượng cước với các đối tác nước ngoài gặp nhiều khó khăn, tất cả các đối tác nước ngoài, bằng nhiều hình thức nhằm ép VNPT-I giảm cước, song Công ty đã kiên trì đàm phán, thuyết phục, vì lợi ích của Tập đoàn/ Tổng Công ty và Công ty, do đó vẫn giữ được mức cước thích hợp, giữ được mối quan hệ tốt với các đối tác. Việc giữ được mức cước điện thoại quốc tế chiều về Việt Nam hợp lý góp phần quan trọng vào kế hoạch doanh thu của Công ty và đảm bảo nguồn ngoại tệ cho Tập đoàn, Tổng Công ty từ nguồn thanh toán lưu lượng điện thoại quốc tế chiều về Việt Nam. Công tác thanh toán quốc tế được tăng cường kiểm tra, đối soát, phát hiện kịp thời và có những biện pháp tích cực, chủ động, không để xảy ra hiện tượng nợ đọng thanh toán quốc tế.

- Đặc biệt, để bù đắp sản lượng thoại suy giảm nghiêm trọng, bằng những nỗ lực vượt bậc của Công ty trong việc đàm phán, thỏa thuận/ ký kết dịch vụ chuyển tiếp thoại quốc tế (Hubing) cho các đối tác nước ngoài và đã đem lại hiệu quả cao với doanh thu luôn tăng trưởng kể từ năm 2015:

Kỳ	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu Hubbing (đơn vị: triệu đồng)		2,430.73	12,153.66	39,499.38	140,192.79
% tăng trưởng		-	50%	325%	355%

- Triển khai, mở rộng dịch vụ chuyển vùng quốc tế và hiện tại đã nâng tổng số đối tác từng dịch vụ như sau: Thoại: 448 đối tác/179 quốc gia; dịch vụ GPRS/Data: 401 đối tác/155 quốc gia; dịch vụ CAMEL: 169 đối tác/83 quốc gia. Đặc biệt năm 2016 Công ty đạt doanh thu là 706 tỷ đồng từ dịch vụ chuyển vùng quốc tế. Tuy nhiên từ giữa năm 2017, Bộ TT-TT bỏ quy định quản lý giá cước đã làm dịch vụ suy giảm doanh thu nghiêm trọng.

- Đẩy mạnh việc khai thác 4G roaming, đến nay Công ty đã khai thác chính thức với 83 đối tác tại 45 quốc gia và vùng lãnh thổ, một số đối tác đang khai thác như (MTS Russia, Optus Australia, FarEaston Taiwan, Digi Malaysia, Canada Telus, Canada Rogers, Japan Softbank, Japan NTT Docomo, CamGSM Cambodia, ...), đang tiếp tục đàm phán để mở rộng dịch vụ.

- Giai đoạn 2017-2018, được Tập đoàn, Tổng Công ty giao, Công ty tiếp tục chủ trì triển khai các dự án của Liên minh Conexus: Dịch vụ Conexus SIM cung cấp Local SIM cho thuê bao Liên minh Conexus sử dụng dịch vụ Internet local tại Việt Nam có hiệu quả.

- Từ năm 2016, Công ty đã triển khai POP tại Hong Kong để tăng cường khả năng kết nối, cung cấp dịch vụ data tại Hong Kong và đi các nước khác, tiếp đó triển khai, nâng cấp các POP của Công ty tại nước ngoài để tăng cường khả năng kết nối,

cung cấp dịch vụ..., chủ động phối hợp với các đối tác để chuyển đổi POP VPN sang các Data Centre có điều kiện kỹ thuật tốt, mở thêm các hướng dự phòng qua POP truyền dẫn để nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng các yêu cầu khẩn cấp của đối tác, khách hàng quốc tế, đồng thời có các giải pháp linh hoạt trong kinh doanh, qua đó giữ được đối tác và duy trì doanh thu trong khi tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác song phương với các đối tác lớn tại nhiều khu vực trên thế giới, khẳng định VNPT-I vẫn giữ vững là doanh nghiệp có vị trí quan trọng trên thị trường Viễn thông quốc tế tại Việt Nam.

- Phát triển dịch vụ/ thị trường mới: Trước xu thế suy giảm của các dịch vụ truyền thống và những khó khăn do khách quan, để đảm bảo doanh thu theo kế hoạch Tập đoàn, Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông (từ tháng 4/2018) giao cho Công ty, Công ty VNPT-I đã tích cực triển khai dịch vụ mới:

+ Công ty đã tập trung đàm phán, ký kết triển khai dịch vụ SMS A2P với các đối tác lớn, đã có quan hệ lâu năm với VNPT-I trên nhiều lĩnh vực dịch vụ. Đến nay đã ký và đưa vào khai thác dịch vụ SMS A2P với 10 đối tác là nhà trung chuyển A2P lớn và có uy tín trên thế giới, bao gồm: Tata, Dialogue (CLX communication). BICS, Tyntec, FortyTwo, ... bước đầu đã mang lại doanh thu đáng kể (38 tỷ đồng). Hiện tại đang tiếp tục thử nghiệm, ký kết hợp đồng với các đối tác lớn như: Citic, Etisalat, Orange...

+ Chuẩn bị các phương án kỹ thuật và thương mại cạnh tranh để sẵn sàng cung cấp dịch vụ, tích cực tiếp cận các đối tác quốc tế để chào bán dịch vụ cho khách hàng nước ngoài như Alibaba, Orange, Citic, ...thuê đặt rack tại các trung tâm Data Center (DC) của VNPT.

- Công ty đã chủ động triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh truyền số liệu quốc tế của Tập đoàn/ Tổng Công ty giao, nâng cao doanh thu dịch vụ cho thuê kênh/ hoán đổi dung lượng đạt gần 700 tỷ đồng/năm và tổng băng thông Công ty cung cấp cho khách hàng tăng bình quân 30% mỗi năm trong điều kiện khó khăn do thị trường liên tục giảm giá.

- Tích cực tham dự các hội nghị quốc tế như PTC, PPM, ITW, ACC, Capacity Asia, ... gặp gỡ, làm việc với các đối tác để tìm kiếm các cơ hội kinh doanh, đặc biệt trong việc bán dung lượng, collocation và IP transit và thúc đẩy triển khai các thỏa thuận đã ký kết.

- Giữ vai trò đầu mối trong Tổ đàm phán quốc tế của Tập đoàn, Công ty luôn phát huy có hiệu quả nguồn lực hiện có của Tập đoàn, đẩy mạnh hoạt động mua bán, hoán đổi dung lượng cáp biển quốc tế, tạo thế vững chắc cho hoạt động kinh doanh dịch vụ kể cả khi các tuyến cáp biển quốc tế mà VNPT tham gia bị sự cố, vẫn đảm bảo chất lượng dịch vụ được đối tác, khách hàng đánh giá cao.

- Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp viễn thông trong nước và các đối tác, chia sẻ các trường hợp cũng như cách thức xử lý với các trường hợp gian lận, thực hiện theo các quy định phát hiện xử lý gian lận của các đơn vị trong Tập đoàn nhằm đẩy nhanh tiến độ phát hiện và xử lý kịp thời gian lận viễn thông quốc tế.

- Thực hiện nhiệm vụ Tập đoàn, Tổng Công ty giao, Công ty VNPT-I tiếp tục củng cố các Văn phòng đại diện tại Campuchia, Myanmar, Lào và Chi nhánh Hoa Kỳ để hỗ trợ cho kinh doanh quốc tế và tiếp cận thị trường hướng tới bán các sản phẩm/ dịch vụ của VNPT tại thị trường nước ngoài.

- Tại thị trường Lào: cung cấp giải pháp IDC, VSAT cho bộ quốc phòng Lào; là đầu mối cung cấp giải pháp chính phủ điện tử cho Bộ bưu chính viễn thông và 18 Bộ ngành khác của Lào; ký kết các thỏa thuận hợp tác mới cung cấp dịch vụ ICT cho các đối tác Skytel và ETL. Tại thị trường Campuchia: ký kết các thỏa thuận hợp tác mới cung cấp dịch vụ ICT và Vinaphone S cho các đối tác TC và Mekongnet. Triển khai thử nghiệm các dịch vụ VSAT-IP, Vinaphone-S tại TC. Hỗ trợ VNPT-Tech khảo sát mạng FTTx của MekongNet và xây dựng Phương án cung cấp OLT, ONT. Tại thị trường Myanmar: ký kết các thỏa thuận hợp tác mới cung cấp dịch vụ ICT cho đối tác Elite và Global Net. Hoàn thành thủ tục đầu tư ra nước ngoài tại Myanmar để thành lập và triển khai Liên doanh kinh doanh mạng băng rộng. Hỗ trợ cung cấp các sản phẩm dịch vụ của VNPT Tech: IPTV, e-government, ... cho các đối tác tại Thái Lan, Malaysia, Brunei, Singapore và Philippine.

- Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tái cơ cấu trong các năm 2015 và 2018 theo đúng nguyên tắc, mục tiêu, tiến độ quy định của Tập đoàn/ Tổng công ty. Sau khi cơ cấu lại hoạt động, với nguồn lực được tập trung để kinh doanh dịch vụ viễn thông quốc tế và kinh nghiệm, bản lĩnh cùng các giải pháp quyết liệt, Công ty đã giữ vững và phát triển các dịch vụ được phân công trong chuỗi giá trị kinh doanh quốc tế của Tập đoàn. Chủ động, tích cực phối hợp với các đơn vị trong VNPT để bàn giao, tiếp nhận nguồn lực, đối tác và các hợp đồng/thỏa thuận. Không để ảnh hưởng đến khách hàng/ đối tác và sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Giai đoạn 2014-2018, Công ty đã thực hiện 353 giải pháp, đề tài, sáng kiến; các giải pháp, đề tài, sáng kiến đều phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty, Tổng Công ty/ Tập đoàn.

- Thực hiện tốt công tác nộp thuế với Nhà nước và doanh thu về Tập đoàn/ Tổng công ty, cam kết nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định.

**Kết quả đạt được:** Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch Tập đoàn/ Tổng Công ty giao hàng năm, cụ thể:

*Đơn vị: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu VT-CNTT	3.127,859	3.639,6	3.935,0	3.238,7	2.998,6
Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch doanh thu giao	98%	110%	97%	95,5%	96,7%
Lợi nhuận	617,186	532,5	276,1	41,8	209,2
Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch lợi nhuận giao	136%	119%	160%	119%	124%
Nộp ngân sách (Thuế)	103,655	117,363	124,765	49,332	39,149
Năng suất lao động (triệu đồng/người/năm)	2.664	4.241	7.383	6.556	12.043



### ***Đánh giá chung:***

- Các chỉ tiêu trên có sự biến động tăng, giảm hàng năm là do sự thay đổi về cơ chế nội bộ của Tập đoàn trong quá trình tái cơ cấu giai đoạn 2015-2018 và những yếu tố khách quan đối với các dịch vụ Viễn thông quốc tế đã nêu trên.

- Về chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, trong các năm qua Công ty luôn được Tập đoàn VNPT giao ở mức rất cao trong điều kiện thị trường Viễn thông quốc tế rất khó khăn. Tuy nhiên toàn thể Công ty đã nỗ lực phấn đấu và thực hiện hàng loạt các giải pháp tích cực để khắc phục những bất lợi khi dịch vụ truyền thống suy giảm.

Riêng năm 2018 do chia tách nguồn lực và kế hoạch sau khi cơ cấu lại hoạt động kinh doanh quốc tế, Công ty đã chuyển toàn bộ phần doanh thu nội bộ và nguồn lực về Tổng công ty Hạ tầng, doanh thu còn lại tại Công ty hoàn toàn là doanh thu khách hàng nên việc xác định doanh thu Viễn thông - Công nghệ thông tin thực hiện là 2998,6 tỷ, gồm:

+ Doanh thu quý 1/2018: 713 tỷ (trong đó DT nội bộ là 270 tỷ);

+ Doanh thu quý 2,3,4/2018: 1420 tỷ;

+ Doanh thu nội bộ không được ghi: 65,4 tỷ (thoại chiều đi 37 tỷ và VSAT PAMA 28,4 tỷ ăn chia với Trung tâm Bán hàng Miền Nam;

+ Doanh thu bàn giao cho VNPT Net (quý 2,3,4) về kênh dung lượng là 70,2 tỷ và kênh Internet là 730 tỷ.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện, do thay đổi cơ chế nội bộ trong Tập đoàn nên chỉ tiêu giao cho Công ty luôn biến động nhưng Công ty luôn hoàn thành vượt mức rất cao kế hoạch lợi nhuận được giao trên cơ sở phát triển kinh doanh, tối ưu hóa nguồn lực và tiết giảm chi phí.

- Về năng suất lao động, Công ty luôn tăng trưởng mạnh và là đơn vị có năng suất lao động cao nhất trong Tập đoàn/ Tổng công ty. Riêng năm 2018, chỉ tiêu này là trung bình của 3 tháng đầu năm thuộc Tập đoàn (bao gồm doanh thu nội bộ) và 9 tháng cuối năm thuộc Tổng công ty, đạt 12.043 tỷ/ người/ năm.

### **2. Nguyên nhân đạt được thành tích và các phong trào thi đua đã được áp dụng:**

- Thực hiện Chỉ thị của Bộ Thông tin và Truyền thông, hưởng ứng phong trào thi đua do Tập đoàn VNPT/Tổng Công ty phát động, Giám đốc và Ban Chấp hành Công đoàn Công ty hàng năm đều có văn bản liên tịch phát động thi đua và tổ chức phong trào thi đua. Các đợt thi đua: Mừng Đảng, Mừng xuân, đợt thi đua hoàn thành kế hoạch 6 tháng đầu năm, thi đua chào mừng ngày truyền thống Ngành Bưu điện (15/8) và Ngành Thông tin và Truyền thông (28/8), thi đua thực hiện tốt tuần lễ AT-VSLĐ, đợt thi đua nước rút 90 ngày đên cuối năm phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD và các phong trào thi đua khác do Tập đoàn/ Tổng Công ty phát động.

- Mặc dù có những biến động về mặt tổ chức, thay đổi lớn về nguồn lực, nhưng CBCNV trong Công ty luôn đoàn kết, thống nhất, phát huy cao độ tinh thần tinh thần trách nhiệm, nhiệt huyết phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Công ty chú trọng công tác đào tạo và đào tạo lại cho CBCNV, giai đoạn từ 2014 - 2018 đã triển khai thực hiện 380 khoá học từ các nguồn kinh phí khác nhau cho 4.803 lượt CBCNV trong Công ty, tập trung vào các lĩnh vực quản lý, kỹ thuật - nghiệp vụ, quản trị kinh doanh, ngoại ngữ, cao cấp lý luận chính trị, ... Ngoài ra, Công ty còn tổ chức tốt việc học tập các Nghị quyết của Đảng, đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,... Chất lượng đội ngũ nhân lực luôn được nâng cao cả về nhận thức tư tưởng, về chuyên môn nghiệp vụ.

- Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng Quân đội, Công an ở các địa phương để làm tốt công tác bảo vệ cơ sở vật chất, an toàn mạng lưới, bảo vệ chính trị nội bộ và giữ gìn trật tự an toàn xã hội nơi đơn vị có cơ sở. Thực hiện tốt công tác bảo vệ và quân sự - quốc phòng. Công tác bảo mật, thanh tra, kiểm tra luôn được tăng cường.

### **3. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống CBCNV và làm công tác xã hội - từ thiện:**

- Nghiêm chỉnh chấp hành mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông, Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam và của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông trong các lĩnh vực và trong hoạt động kinh doanh dịch vụ Viễn thông quốc tế.

- Thực hiện chủ trương của Tập đoàn/Tổng Công ty về việc nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, Công ty đã chủ động, tích cực tổ chức lại bộ máy và áp dụng các công cụ quản trị doanh nghiệp tiên tiến (BSC, KPI, 3Ps) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, tiết giảm chi phí hợp lý và đem lại lợi nhuận cao.

- Công tác Bảo hộ lao động nói chung và phong trào thi đua “Xanh - Sạch - Đẹp, đảm bảo An toàn vệ sinh lao động” nói riêng luôn được Công ty quan tâm, từ ngày thành lập Công ty đến nay không để xảy ra tai nạn lao động, cháy nổ; điều kiện làm việc ngày càng được cải thiện, đảm bảo môi trường làm việc sạch đẹp, an toàn. Thực hiện đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với 100% CBCNV.

- Tích cực hoạt động an sinh xã hội, từ thiện như cuộc vận động ngày vì người nghèo, ủng hộ quỹ đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ đồng bào gặp thiên tai bão, lụt, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, trợ cấp cho CBCNV khi gặp khó khăn với tổng số tiền trên 467.561.000 đồng, khen thưởng con CBCNV có thành tích cao trong các năm học là: 132.000.000 đồng.

- Đời sống vật chất và tinh thần của CBCNV được đảm bảo, 100% cán bộ công nhân viên được mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể. Các hoạt động văn hoá, thể thao, chăm sóc sức khoẻ, chính sách xã hội tiếp tục được duy trì và nâng cao.

### **4. Hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể:**

- Đảng uỷ Công ty đã xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác các năm của Đảng bộ, đồng thời có các Nghị quyết chuyên đề để tổ chức triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Đảng uỷ đã lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, kế hoạch SXKD trong điều kiện hết sức khó khăn do tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Đảng bộ Công ty luôn đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch vững mạnh tiêu biểu liên tục từ năm 2014 đến năm 2018.

- Dưới sự lãnh đạo của Đảng uỷ Công ty, tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có sự phối hợp tốt trong việc tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Bộ TT&TT, Tập đoàn BCVT Việt Nam, của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông và của Công ty. Các phong trào thi đua trong CNVC được đẩy mạnh như: Nụ cười VNPT; Chất lượng VNPT; Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ... góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh các năm.

### III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG:

#### 1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của Quyết định; công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2014	Tập thể Lao động xuất sắc	QĐ số: 2274/QĐ-VNPT-TĐTT, ngày 23/12/2014 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
	Cờ thi đua của Chính phủ	QĐ số: 46/QĐ-TTg ngày 14/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ.
2015	Tập thể Lao động xuất sắc	QĐ số: 1975/QĐ-VNPT-CLG, ngày 16/12/2015 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
	Cờ thi đua của Chính phủ	QĐ số: 2358 /QĐ-TTg, ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.
2016	Tập thể Lao động xuất sắc	QĐ số: 2105/QĐ-VNPT-CLG, ngày 15/12/2016 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
	Cờ thi đua của Chính phủ	QĐ số: 2509/QĐ-TTg ngày 23/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ.
2017	Tập thể Lao động xuất sắc	QĐ số: 1465/QĐ-VNPT-CLG, ngày 18/12/2017 của Tập đoàn BCVT Việt Nam.
	Cờ thi đua Bộ TT&TT	QĐ số: 08/QĐ-BTTTT, ngày 03 tháng 01 năm 2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
2018	Tập thể Lao động xuất sắc	QĐ số: 1580/QĐ VNPT-VNP-CL, ngày 07/12/2018 của Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông.
	Đề nghị Cờ thi đua Bộ TT&TT	QĐ số: /QĐ-BTTTT, ngày tháng năm 2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### 2- Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày/tháng/năm của Quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2014	Huân chương Lao động hạng Nhì (Giai đoạn 2009-2013)	QĐ số: 2915/QĐ-CTN ngày 11/11/2014 của Chủ tịch nước.

Với sự nỗ lực, cố gắng cùng các kết quả, thành tích đạt được nêu trên trong suốt quá trình hoạt động, kinh doanh của Công ty những năm vừa qua. Với những thành tích đạt được giai đoạn 2014-2018 và hướng tới kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty (31/3/1990 – 31/3/2020), tập thể CBCNV Công ty Viễn thông Quốc tế kính đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp xét và đề nghị tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất cho tập thể CBCNV Công ty Viễn thông Quốc tế.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**XÁC NHẬN CỦA TỔNG CÔNG TY  
DỊCH VỤ VIỄN THÔNG**

**GIÁM ĐỐC**

**Lâm Quốc Cường**

**XÁC NHẬN CỦA TẬP ĐOÀN  
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN THƯỞNG**